

Tây Ninh, ngày 05 tháng 9 năm 2025

Số: 102/TB-THADS

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Về việc tổ chức đấu giá tài sản: Diện tích đất 1.760,0 m², thửa 336 (góc 85) cũ tách 1, tờ bản đồ: 41 (cũ 6) ODT: 200.0 m², CLN: 1560,0 m²; Diện tích đất 1.224,2 m², thửa 114, thửa đất mới số 338, tờ bản đồ 41, thửa đất cũ tách 457, tờ bản đồ 08, mục đích sử dụng đất LUC: 1224,2 m²; Diện tích đất 1033,0 m², thửa đất số 88, tờ bản đồ số 41, mục đích sử dụng đất LUC: 1033,0 m², đất tọa lạc khu phố Hiệp Trường, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố Hiệp Trường, phường Thanh Điền, tỉnh Tây Ninh).

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá:

- Diện tích đất 1.760,0 m², thửa 336 (góc 85) cũ tách 1, tờ bản đồ: 41 (cũ 6), mục đích sử dụng đất theo hiện trạng ODT: 200.0 m², CLN: 1560,0 m², sơ đồ hiện trạng sử dụng đất được trích đo ngày 27/5/2024 của Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Tây Ninh – Chi nhánh Hòa Thành. Đất có tứ cận: Hướng Đông giáp thửa 79, 115; Hướng Tây giáp thửa 337; Hướng Nam giáp đường đất 10m; Hướng Bắc giáp thửa 337, 84.

Giá khởi điểm là: 3.483.320.000 đồng (Ba tỷ bốn trăm tám mươi ba triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng).

- Diện tích đất 1.224,2 m², thửa 114, thửa đất mới số 338, tờ bản đồ 41, thửa đất cũ tách 457, tờ bản đồ 08, mục đích sử dụng đất LUC: 1224,2 m² theo sơ đồ hiện trạng sử dụng đất được trích đo ngày 07/01/2025 của Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Tây Ninh – Chi nhánh Hòa Thành. Đất có tứ cận: Hướng Đông giáp thửa 337; Hướng Tây giáp thửa 88; Hướng Nam giáp thửa 161 và đường đất; Hướng Bắc giáp thửa 87 và 337.

Giá khởi điểm là: 2.028.499.400 đồng (Hai tỷ không trăm hai mươi tám triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn bốn trăm đồng).

- Diện tích đất 1033,0 m², thửa đất số 88, tờ bản đồ số 41, mục đích sử dụng đất LUC: 1033,0 m², theo sơ đồ được trích đo ngày 28/2/2025 của Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Tây Ninh – Chi nhánh Hòa Thành. Đất có tứ cận: Hướng Đông giáp thửa 338; Hướng Tây giáp thửa 90, 91, 111; Hướng Nam giáp thửa 113; Hướng Bắc giáp thửa 340.

Giá khởi điểm là: 1.336.702.000 đồng (Một tỷ ba trăm ba mươi sáu triệu bảy trăm lẻ hai ngàn đồng).

03 phần đất trên do ông Cao Thanh Tra, bà Huỳnh Thu Loan đứng tên chủ sử dụng. Đất tọa lạc tại số 1, khu phố Hiệp Trường, phường Thanh Điền, tỉnh Tây Ninh.

2. Giá khởi điểm:

- 03 phần đất trên có tổng giá khởi điểm **6.848.521.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu tỷ tám trăm bốn mươi tám triệu năm trăm hai mươi một ngàn đồng).

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Hưng

Tổng số điểm: 94 điểm

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không có

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không có

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá Hợp danh Khải Hưng
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	18
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2

4.	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	52
1.	<i>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</i>	15
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15
2.	<i>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</i>	7



2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	6
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm	
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	

6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	2
6.1	01 đấu giá viên	2
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4
7.1	Dưới 05 năm	
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	
7.3	Từ 10 năm trở lên	4
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	4
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	4
9.1	Dưới 50 triệu đồng	
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8
1.	Là tổ chức hành nghề đấu giá chuyên nghiệp có trụ sở chính trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (không bao gồm trụ sở chi nhánh)	4

2.	<i>Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó</i>	1
3.	<i>Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá (thể hiện bằng biên bản đấu giá tài sản trong năm trước liền kề)</i>	3
	Tổng	94

Nơi nhận:

- Công TTĐTQG về ĐGTS (thông báo);
- Lưu: HS, VT./.



CHẤP HÀNH VIÊN

Trần Thị Thanh Hiền